

**ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC
Y DƯỢC THÁI BÌNH**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Thái Bình, ngày 09 tháng 9 năm 2024

*
Số: 532 - CV/ĐU
V/v tuyên truyền Kỷ niệm 55 năm
thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Kính gửi: - Các chi bộ;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Nhà trường.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Thường trực Đảng uỷ Khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Hướng dẫn số 08-HD/BTGDĐUK ngày 23/8/2024 của Ban Tuyên giáo Đảng uỷ Khối về hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2024), Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Y Dược Thái Bình gửi tới các chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội Nhà trường nội dung tuyên truyền (*Đề cương tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thái Bình biên soạn và phát hành*).

Dựa trên các nội dung của Đề cương, đề nghị các chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội Nhà trường triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, học viên, sinh viên, hội viên về nội dung cốt lõi và giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; khẳng định giá trị trường tồn của Di chúc, là văn kiện lịch sử quan trọng của một bậc vĩ nhân đã soi đường dẫn dắt sự nghiệp cách mạng của Đảng và đất nước đi đến thắng lợi; Đồng thời đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, phủ định ý nghĩa, giá trị lý luận, thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, Di chúc nói riêng và vai trò lãnh đạo của Đảng bộ các cấp.

Nhận được công văn này, đề nghị các chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội Nhà trường nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo ĐUK (để báo cáo);
- Ủy viên BCH Đảng bộ (để chỉ đạo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Trang thông tin điện tử Trường;
- Lưu: VPĐU, BTH.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**
**ĐẢNG ỦY
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÁI BÌNH**
Nguyễn Quốc Tiến

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN 55 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

I. HOÀN CẢNH RA ĐỜI, GIÁ TRỊ VÀ Ý NGHĨA CỦA DI CHỨC

1. Hoàn cảnh ra đời

- Năm 1965, nhân dịp sinh nhật lần thứ 75, vào lúc 9 giờ sáng ngày 10/5/1965 Bác viết bản Di chúc với tiêu đề "Tuyệt đối bí mật" gồm ba trang, do chính Bác đánh máy, ở cuối đề ngày 15/5/1965. Đây là bản Di chúc hoàn chỉnh có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Các năm 1966, 1967, Bác không có những bản viết riêng.

- Năm 1968, Bác viết bổ sung thêm một số đoạn, gồm sáu trang viết tay. Trong đó, Bác viết lại đoạn mở đầu và đoạn nói "về việc riêng" đã viết trong bản năm 1965, và viết thêm một số đoạn. Đó là những đoạn nói về những công việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta hoàn toàn thắng lợi, như chỉnh đốn lại Đảng, quan tâm gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, chăm sóc đời sống của các tầng lớp nhân dân, miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng lại thành phố và làng mạc, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, củng cố quốc phòng, chuẩn bị thống nhất đất nước.

- Ngày 10/5/1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu Di chúc, gồm một trang viết tay. Sau đó, trong các ngày từ 11 đến ngày 19/5/1969, Bác còn tiếp tục sửa chữa bản Di chúc của các năm 1965, 1968, 1969. Đúng 10 giờ ngày 19/5/1969, là kỷ niệm ngày sinh lần thứ 79 của Bác, Bác đọc lại lần cuối cùng tất cả các bản Di chúc đã viết trước đó, rồi xếp tất cả bỏ vào phong bì và cất đi...

- Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên được công bố trong Lễ tang của Người tháng 9/1969, gồm 4 trang in khổ 14,5 cm x 22 cm. Ngày 19/8/1989, Bộ Chính trị ra Thông báo số 151-TB/TW về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Di chúc công bố chính thức năm 1969 bảo đảm trung thành với bản gốc của Người. Nội dung chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó đoạn mở đầu là của bản viết năm 1969, đoạn về việc riêng là của bản viết năm 1968. Lúc đầu, vì những lý do nhất định, nên một số vấn đề trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa được công bố, như: Việc căn dặn của Người về hoả táng thi hài; việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi; miễn giảm thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp... Trong dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã quyết định công bố toàn bộ các bản viết Di chúc của Người.

2. Giá trị của Di chúc

a. Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, Nhân dân và sự nghiệp cách mạng

Di chúc là Tâm nguyện của Người: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Ý chí, niềm tin, tinh thần lạc quan cách mạng, trách nhiệm với Nhân dân của Người thể hiện sâu sắc ở dự báo về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ và ngày thống nhất đất nước, ở những chỉ dẫn về công việc của sự nghiệp cách mạng còn dang dở. Di chúc là tâm sự của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiến dâng trọn cuộc đời cho Tổ quốc và Nhân dân; là tấm lòng chung thủy với “các nước anh em” và “bầu bạn khắp năm châu”.

b. Di chúc là công trình lý luận về xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền

- Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Để đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và gắn bó máu thịt với Nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu những vấn đề cốt yếu của công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mỗi đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ Nhân dân của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

- Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp bền bỉ, dài lâu, tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đảng cầm quyền phải chăm lo phát triển lực lượng cho hiện tại và chuẩn bị cho tương lai một thế hệ trẻ vừa “hồng” vừa “chuyên”, có như vậy mới thực hiện thành công lý tưởng xây dựng một xã hội mới, tiến bộ, văn minh. Bác dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, đó là công việc bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tục sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

- Cách mạng Việt Nam không thể tách rời cách mạng thế giới. Sự vững mạnh của Đảng còn được khẳng định trong mối quan hệ đoàn kết chặt chẽ với các đảng cộng sản và bè bạn quốc tế. Điều Bác dặn trong Di chúc “về phong trào cộng sản thế giới” chỉ dẫn định hướng quan trọng cho quan hệ đối ngoại của Đảng, đó là nguyên tắc đoàn kết quốc tế dựa trên “nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”.

c. Di chúc là tác phẩm bàn về xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là phác thảo lý luận sự nghiệp đổi mới ở nước ta

- Di chúc là điểm kết tinh tư tưởng của Bác về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, mối quan hệ giữa công bằng và tiến bộ xã hội, mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá trong xây dựng xã hội mới, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh thời đại, động lực lợi ích và chăm lo chu đáo tới cuộc sống con người, tư tưởng trọng dân, coi dân là gốc, là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

- Di chúc như một kế hoạch, một chương trình hành động của toàn Đảng, toàn dân về sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh với những chỉ dẫn về quản lý xã hội, như đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp hoàn cảnh mới, khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế, phát triển công tác vệ sinh, y tế, chính sách miễn thuế nông nghiệp cho nông dân, chính sách xã hội, công bằng xã hội...

- Giá trị văn hoá của Di chúc chỉ dẫn con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hoá Việt Nam; trù tính, dự liệu về những cuộc vận động lớn giáo dục văn hoá trong toàn dân, toàn xã hội, lấy văn hoá chính trị của Đảng Cộng sản cầm quyền và văn hoá trong thể chế nhà nước - một nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sức mạnh tiêu biểu nêu gương thuyết phục Nhân dân. Qua lời dặn dò về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng một đời sống văn hoá mới; một lối sống tiết kiệm, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, môi trường sinh thái.

- Di chúc phác thảo những vấn đề quan trọng của sự nghiệp đổi mới đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, đổi mới là một tất yếu để phát triển; đổi mới là một cuộc đấu tranh bền bỉ, một quá trình xây dựng gian khổ, "là một công việc cực kỳ to lớn, nặng nề và phức tạp", là "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi". Người yêu cầu, Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân.

- Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, điều kiện nước ta phải đặc biệt chú trọng phát huy khả năng sáng tạo của dân, "động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân"¹.

3. Ý nghĩa của Di chúc

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn kiện lịch sử vô giá kết tinh những tinh hoa đạo đức và tâm hồn cao đẹp, những nội dung cơ bản, cốt yếu của

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2011, t.15, tr.617.

tư tưởng Hồ Chí Minh, vạch ra phương hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam hôm nay và tương lai.

Các bài học qua 55 năm thực hiện Di chúc vẫn còn nguyên giá trị và tiếp tục phát huy trong giai đoạn cách mạng mới. Đó là, bài học về tinh thần lạc quan và bản lĩnh khoa học cách mạng của Đảng; bài học về sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; bài học về thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình; bài học về sự quan tâm đặc biệt sâu sắc tới thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước; bài học về chăm lo, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân; bài học về tinh thần cống hiến cho lý tưởng cách mạng.

II. THÀNH TỰU CỦA ĐẤT NƯỚC SAU 55 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC

1. Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta; hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước; bảo vệ thành quả của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc ta, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ độc lập, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Thực hiện Di chúc, Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo Nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi theo con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Mặc dù tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp, vừa phải thường xuyên đối phó với những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phản động, vừa phải xây dựng cuộc sống mới từ một nền kinh tế lạc hậu, bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh, vừa phải làm nghĩa vụ quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã phấn đấu gian khổ và thu được những kết quả hết sức quan trọng, khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh; tiến hành thắng lợi cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc và chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc.

2. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bước đầu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho Nhân dân

55 năm thực hiện Di chúc của Người và sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được xác định rõ hơn và từng bước được hiện thực hóa. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Nhờ thực hiện đường lối đổi mới, nền kinh tế bắt đầu phát triển và tăng trưởng liên tục với tốc độ tương đối cao trong suốt 40 năm qua với mức tăng trưởng trung bình gần 7% mỗi năm. Quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2023 đạt khoảng 430 tỉ đô la Mỹ (USD), trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 trong ASEAN và thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. GDP bình quân đầu người tăng 58 lần, lên mức khoảng 4.300 USD năm 2023; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008 và sẽ trở thành nước có thu nhập trung bình cao vào năm 2030 (khoảng 7.500 USD). Từ một nước bị thiếu lương thực triền miên, đến nay Việt Nam không những đã bảo đảm được an ninh lương thực mà còn trở thành một nước xuất khẩu gạo và nhiều nông sản khác đứng hàng đầu thế giới. Công nghiệp và dịch vụ phát triển khá nhanh, liên tục tăng và hiện nay chiếm khoảng 88% GDP. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng mạnh, năm 2023 đạt gần 700 tỉ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt trên 355 tỉ USD, xuất siêu đạt mức kỷ lục 28 tỉ USD; Việt Nam đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ 22 toàn cầu. Dự trữ ngoại hối tăng mạnh, đạt 100 tỉ USD vào năm 2023. Đầu tư nước ngoài liên tục phát triển, vốn đăng ký tăng 32%, vốn thực hiện tăng 3%, đạt 23 tỉ USD trong năm 2023, cao nhất từ trước đến nay; và Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia hàng đầu ASEAN về thu hút FDI. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức quốc tế đánh giá đứng thứ 46/132 nước được xếp hạng.

Việt Nam có gần 80% dân số sử dụng Internet, là một trong những nước có tốc độ phát triển công nghệ tin học cao nhất thế giới. Liên hợp quốc đã công nhận Việt Nam là một trong những nước đi đầu trong việc hiện thực hóa các Mục tiêu Thiên niên kỷ. Năm 2022, chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam đạt mức 0,737, thuộc nhóm nước có HDI cao của thế giới, nhất là so với các nước có trình độ phát triển cao hơn. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng.

Việt Nam tập trung hoàn thành xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000 và phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2014; số sinh viên đại học, cao đẳng tăng gần 20 lần trong gần 40 năm qua; có gần 99% số người lớn biết đọc, biết viết. Diện bảo hiểm y tế bắt buộc và tự nguyện đến nay đã đạt mức 93,35% (năm 1993 mới chỉ là 5,4%); y tế phòng ngừa, phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được tăng cường. Nhiều dịch bệnh vốn phổ biến trước đây đã được khống chế thành công. Người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người cao tuổi được cấp bảo hiểm y tế miễn phí. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em và tỉ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm gần 3 lần. Tuổi thọ trung bình của dân cư tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên 73,7 tuổi năm 2023.

Tình hình kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2024 tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả tốt hơn cùng kỳ năm 2023 trên các lĩnh vực. FDI thực hiện đạt 6,28 tỷ USD, tăng 7,4%, cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Du lịch tiếp tục phục hồi nhanh với gần 6,2 triệu lượt khách quốc tế, tăng 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2023 và tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2019. Chỉ số phát triển con người của Việt Nam tăng 8 bậc, xếp thứ 107/193. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam tăng

11 bậc, xếp thứ 54/143. Các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai đồng bộ, toàn diện, là điểm sáng ấn tượng.

Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; là nền tảng để Đảng ta hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

3. Xây dựng Đảng thực sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng và trong toàn xã hội

Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và đang trở thành tư tưởng chính trị chủ đạo trong đời sống của đất nước. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn được được đẩy mạnh, được tổng kết qua các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc. Dưới sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, chỉ tính riêng 10 năm gần đây, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, các Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương đều bàn và ban hành những nghị quyết, kết luận, quy định hết sức quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lần sau sâu sắc, toàn diện và cụ thể, rõ ràng hơn so với lần trước². Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, bài bản, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, đạt nhiều kết quả rõ rệt, đột phá, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận đã đem lại hiệu quả thiết thực, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong Đảng và xã hội. Đặc biệt, Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" đã góp phần đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các tổ

² Nghị quyết trung ương 6 (lần 2) khóa VIII "Một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay"; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ", Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư về "Đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới"; Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; các quy định 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm, Quy định về nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là Quy định 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới...

chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tạo ra những đột phá trong việc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ đất nước. Từ trong phong trào học tập và làm theo Bác, đã xuất hiện nhiều tấm gương tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình, thực sự có sức lan tỏa trong xã hội, khơi dậy tình cảm, động lực, tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc và mong muốn cống hiến, phụng sự đất nước trong mọi tầng lớp xã hội, cổ vũ toàn thể Nhân dân ta kiên định, hằng hái, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Thông qua quá trình tự đổi mới và chỉnh đốn, Đảng được củng cố, bảo vệ và phát triển, đáp ứng yêu cầu và tình hình nhiệm vụ cách mạng đặt ra, khẳng định được vị thế là lực lượng lãnh đạo Nhà nước, xã hội, có vai trò quan trọng đối với những thành công to lớn, có ý nghĩa lịch sử của sự nghiệp đổi mới.

4. Chăm lo, xây dựng đào tạo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng luôn quan tâm chăm lo, đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ, coi đây là lực lượng kế tục trung thành sự nghiệp cách mạng. Các cấp ủy đảng đã lãnh đạo hệ thống chính trị, toàn xã hội thực hiện tốt hơn công tác thanh niên và chăm lo xây dựng Đoàn. Đảng đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”; Nhà nước đã ban hành Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên và nhiều chính sách về công tác thanh niên, tạo điều kiện, cơ hội cho thanh niên rèn luyện cống hiến trưởng thành. Công tác đoàn và phong trào thanh niên từng bước phát triển, mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được mở rộng, số thanh niên trở thành đoàn viên, đảng viên ngày càng tăng. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, gia đình, nhà trường và xã hội đối với thanh niên, công tác thanh niên đã có chuyển biến tích cực.

Công cuộc đổi mới đất nước đã xây dựng được thế hệ thanh niên thời kỳ mới có đạo đức, nhân cách, tri thức, sức khỏe, tư duy năng động và hành động sáng tạo; nêu cao lòng yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; không ngại khó khăn, gian khổ, tình nguyện vì cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước; luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và tiền đồ phát triển của đất nước.

5. Xây dựng tinh thần quốc tế vô sản chân chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế

Thực thi đường lối đối ngoại đúng đắn theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Từ một nước bị bao vây, cấm vận, đến nay, nước ta đã mở rộng, làm sâu sắc thêm quan hệ ngoại giao với 193 nước, trong đó có 3 nước quan hệ đặc biệt, 6 nước đối tác chiến lược toàn diện, 12 nước

đối tác chiến lược và 12 nước đối tác toàn diện. Đặc biệt, nước ta hiện đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 5 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, và mở rộng quan hệ kinh tế - thương mại với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ. Việt Nam đã và đang thể hiện tốt vai trò là bạn, là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế; có nhiều sáng kiến, đề xuất và chủ động, tích cực tham gia có hiệu quả vào các hoạt động của ASEAN, tổ chức Liên hợp quốc và nhiều tổ chức quốc tế khác. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, lý luận, chính sách “ngoại giao cây tre” đã tạo những bước ngoặt có tính lịch sử, thay đổi về chất trong quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác lớn, tạo nên vị thế, uy tín và hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế.

III. PHÁT HUY THÀNH TỰU 55 THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC ĐẾN NĂM 2025 VÀ NĂM 2030, XÂY DỰNG MỘT NƯỚC VIỆT NAM NGÀY CÀNG GIÀU MẠNH, VĂN MINH, VĂN HIẾN VÀ ANH HÙNG

1. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước

Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo tổ chức thực hiện là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; là nền tảng để Đảng ta hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

Đại hội XIV của Đảng là một dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của đất nước ta, dân tộc ta, có ý nghĩa định hướng tương lai; tiếp tục kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; phấn đấu mục tiêu đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Nước ta sẽ là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong thời gian tới cần phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; thường xuyên củng cố, tăng cường đoàn

kết trong Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; hoàn thiện cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, nhất là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để "không thể, không dám, không muốn tham nhũng".

3. Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Các văn kiện của Đảng, nhất là nghị quyết từ Đại hội Đảng lần thứ IX đến lần thứ XIII đều khẳng định văn hóa là nền tảng xã hội, xác định "Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học... Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế". Văn hóa được xác định "là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Thực hiện các nghị quyết của Đảng về văn hóa và chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc, các cấp ủy đảng, chính quyền cần quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, đề văn hóa phát triển hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; kế thừa và phát huy những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc, tiếp thu có chọn lọc những giá trị tinh hoa của nhân loại, làm cho nền văn hóa Việt Nam vừa giữ được cốt cách, bản sắc và "chất văn hóa" của truyền thống dân tộc, vừa bắt nhịp được với hơi thở của cuộc sống hiện đại, phù hợp với trình độ khoa học và trình độ văn minh mà nhân loại, hướng đến chân - thiện - mỹ, vì sự hoàn thiện nhân cách và xây dựng con người Việt Nam.

4. Chăm lo, bồi dưỡng và phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của thanh niên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII nêu rõ: "giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ,

thể chất và giá trị thẩm mỹ. Tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; làm chủ các kiến thức khoa học, công nghệ hiện đại, phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức cơ sở Đoàn tiếp tục phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên, sinh viên, tạo môi trường thuận lợi để thế hệ trẻ trải nghiệm, tự rèn luyện mình, trưởng thành, phấn đấu, bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

5. Tăng cường đoàn kết quốc tế, đẩy mạnh quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế Việt Nam trong hội nhập quốc tế

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát huy truyền thống, bản sắc đối ngoại, ngoại giao và văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới và tư tưởng tiên bộ của thời đại. Nắm chắc những quan điểm mới về ngoại giao nêu trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng là: Ngoại giao là một “mặt trận”, giữ vai trò “tiên phong”, tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi để xây dựng, phát triển đất nước, nâng cao vị thế, uy tín Việt Nam; ngăn ngừa nguy cơ xung đột, chiến tranh, “bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa”.

Trong thời gian tới, trước tình hình thế giới có nhiều biến động khó lường, chúng ta cần chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, tuyệt đối không được chủ quan, không để bị động, bất ngờ. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đi đôi với giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn để phát triển đất nước. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường. Xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn và các nước láng giềng theo đúng tinh thần là bạn, là đối tác tin cậy, có trách nhiệm với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế; đánh giá đúng xu thế, nắm bắt đúng thời cơ. Phát huy hiệu quả sức mạnh tổng hợp của đất nước kết hợp với sức mạnh của thời đại. Khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chủ động, tích cực, làm sâu sắc, thực chất hơn nữa quan hệ với các đối tác; đẩy mạnh đối ngoại đa phương; giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, lấy lợi ích quốc gia, dân tộc là trên hết, trước hết. Triển khai thực hiện có hiệu quả các hiệp định thương mại đã ký kết, tranh thủ tối đa lợi ích mà các hiệp định này có thể đem lại.

IV. 55 NĂM ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Trong suốt 55 năm qua (1969- 2024), thực hiện Di chúc của Người, Đảng bộ tỉnh Thái Bình luôn quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng vào thực tiễn địa phương, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh. Tình cảm sâu nặng và lời chỉ bảo ân tình trong những lần Bác về thăm tỉnh đã khắc sâu trong tâm trí của mỗi người dân Thái Bình, trở thành động lực tinh thần to lớn, thôi thúc Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi, toàn diện nhiệm vụ chính trị trong các giai đoạn cách mạng.

Là một trong những địa phương có chi bộ đảng ra đời sớm nhất cả nước, ngay sau khi thành lập, Đảng bộ không ngừng củng cố lại tổ chức và phát triển lực lượng về các địa phương trong tỉnh; Thái Bình được Trung ương đánh giá là tỉnh có phong trào cách mạng mạnh nhất Bắc Kỳ lúc đó. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, theo tiếng gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Chúng ta thà hy sinh tất cả, nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"; phát huy truyền thống anh dũng, kiên cường, quân và dân Thái Bình đã không quản ngại gian khổ, hy sinh, bám đất, giữ làng, đánh đuổi kẻ thù, giải phóng quê hương. Trong suốt thời kỳ kháng chiến, Thái Bình luôn là hậu phương vững chắc của quân và dân đồng bằng Bắc Bộ, chỉ huy sở tiền phương của Chiến khu 3, Mặt trận 5, Thành đội Hải Kiến. Hàng ngàn thanh niên đã lên đường nhập ngũ, hàng vạn tấn lương thực đã kịp thời chi viện cho chiến trường. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ, Thái Bình được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cờ "Quân dân một lòng tiêu diệt quân địch" và làng Nguyên Xá (Đông Hưng) được tặng cờ "Làng kháng chiến kiểu mẫu"; nhiều tập thể, cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân.

Sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ Thái Bình đã lãnh đạo Nhân dân tích cực thực hiện công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển sản xuất và xây dựng chủ nghĩa xã hội; chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chi viện cao nhất sức người, sức của cho tiền tuyến.

Trong những năm chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, thấm nhuần chân lý "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", quân và dân Thái Bình đã anh dũng đánh trả 1.064 trận bằng không quân, hải quân của giặc Mỹ; hàng chục vạn người con của Thái Bình đã lên đường nhập ngũ, là tỉnh có tỉ lệ người tham gia quân đội so với dân số cao nhất miền Bắc (18%). Thi đua với tiền tuyến anh hùng, nhân dân và lực lượng vũ trang Thái Bình đã bắn rơi 44 máy bay, bắn cháy 4 tàu chiến Mỹ. Phát huy truyền thống quê hương, những người con của quê hương Thái Bình đã chiến đấu, phục vụ chiến đấu, lao động sản xuất, học tập và công tác, lập nên những chiến công xuất sắc. Trên quê hương ngày đêm bị bom Mỹ bắn phá, Nhân dân Thái Bình vẫn "vững tay cày, chắc tay súng", vừa sản xuất giỏi, vừa chiến đấu giỏi; kiên cường, bất khuất, bám đồng ruộng, nhà máy, công trường, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, Thái Bình là tỉnh đầu tiên ở miền Bắc đạt bình quân 5 tấn thóc/ha năm; thực hiện thành công mục tiêu "Thóc thừa cân, quân vượt mức", từ năm 1965 đến năm 1975, Thái Bình đã đóng góp 65 vạn tấn lương thực cho Nhà nước, trên 1 triệu ngày công phục vụ quốc phòng, góp phần cùng đồng bào, chiến sĩ cả nước đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong những năm 1975 - 1986, Thái Bình nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời làm tròn nghĩa vụ hậu phương trong các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Thái Bình tiếp tục là điểm sáng của cả nước trong xây dựng mô hình cấp huyện, đưa nông nghiệp tiến lên sản xuất lớn, chi viện nhân lực tới khai phá các vùng kinh tế mới theo chủ trương của Nhà nước, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, bằng những chủ trương, giải pháp tích cực, bước đi thích hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, Đảng bộ Thái Bình thể hiện rõ quyết tâm chính trị, đẩy mạnh đổi mới, tiếp tục khơi dậy và phát huy mạnh mẽ những tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Với nhiều giải pháp, thể hiện tinh thần năng động, sáng tạo, Thái Bình đã từng bước thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội, trở thành điểm sáng của cả nước trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội (điện-đường-trường-trạm-nước sạch và thông tin liên lạc) những năm 1986-1995. Nền kinh tế tăng trưởng nhanh, tương đối toàn diện và chuyển dịch cơ cấu theo hướng tích cực. Các hoạt động văn hóa - xã hội đạt được nhiều thành tựu quan trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện.

Bước vào thế kỷ XXI, kế thừa và phát huy những truyền thống quý báu của quê hương, của Đảng bộ vào bối cảnh mới, Đảng bộ Thái Bình đã lãnh đạo Nhân dân tạo ra những bước đột phá quan trọng trong nhiều lĩnh vực. Vượt qua những bất cập phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội thời điểm trước năm 2000, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã nhanh chóng xác định tâm thế, quyết tâm mới, với tinh thần, khí thế mới, nhanh chóng phát huy cao độ nội lực, kịp thời hội nhập với xu thế phát triển chung của vùng Đồng bằng bắc bộ và của cả nước. Nền tảng cho những thành công của tỉnh chính là sự bứt phá về tầm nhìn, tư duy đổi mới, sáng tạo của Đảng bộ trong hoạch định chiến lược phát triển như: “5 trọng tâm để tạo bước đột phá tăng trưởng kinh tế”, “5 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và 3 đột phá chiến lược về tăng trưởng kinh tế”, “6 giải pháp phát triển kinh tế nhanh, bền vững”, chuyển hướng phát triển kinh tế của tỉnh sang hướng Đông, Đông Bắc; phát triển hệ thống giao thông kết nối Thái Bình với các tỉnh lân cận và vùng để phá thế “ốc đảo”, hình thành các Khu, Cụm công nghiệp đặc biệt là Khu Kinh tế Thái Bình; phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn ứng dụng công nghệ hiện đại, hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh; phủ kín hệ thống nước sạch nông thôn; các chương trình bảo đảm an sinh xã hội ...đã đặt nền móng cho những bước chuyển biến lớn về kinh tế - xã hội của Thái Bình.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh, các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân đã tham gia tích cực, đầy trách nhiệm trong triển khai hiện thực hóa các mục tiêu chung, tạo ra diện mạo mới của nền kinh tế - xã hội với nhiều khởi sắc, đưa Thái Bình có bước phát triển lên tầm cao mới. Kinh tế của tỉnh luôn đạt được tốc độ tăng trưởng cao, ổn định, vững chắc. GRDP bình quân 5 năm (2015- 2020) tăng 9%/năm, vượt mục tiêu Đại hội XIX đề ra. Nửa đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh ảnh hưởng bởi dịch Covid -19, GRDP của tỉnh năm 2021 tăng

6,68%, năm 2022 tăng 9,52%, năm 2023 tăng 7,37% so với cùng kỳ, cao hơn bình quân cả nước. Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Năm 2019, Thái Bình đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; đến nay, toàn tỉnh có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 34 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 100% số hộ đã đấu nối nước sạch. Chương trình xây dựng hệ thống đèn điện “Thấp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và các mô hình sản xuất nông nghiệp được thực hiện tốt với 183 sản phẩm OCOP, 187 xã đăng ký xây dựng hệ thống đèn điện “Thấp sáng đường quê” với tổng số 1.467,161 km đường điện được thấp sáng. Công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình, các khu, cụm công nghiệp được chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, khẩn trương, thu hút 344 dự án đầu tư với tổng số vốn 144.257 tỷ đồng (đến tháng 6/2024). Với nhiều giải pháp đồng bộ, Thái Bình đã vươn lên trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài. Các dự án lớn được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ như: Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, khu công nghiệp Hưng Phú, khu công nghiệp Dược - Sinh học, khu công nghiệp Hải Long, khu công nghiệp phục vụ nông nghiệp Thaco - Thái Bình. Đã hoàn thành nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trên lĩnh vực văn hoá - xã hội: Việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tiếp tục được tập trung chỉ đạo và triển khai đồng bộ. Năm 2023 tỉnh đã đạt phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3 và xoá mù chữ mức độ 2; hằng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và đỗ các trường đại học, cao đẳng xếp trong top đầu toàn quốc. Việc phòng, chống dịch bệnh được thực hiện chủ động, tích cực; đặc biệt đã sớm kiểm soát, khống chế, ngăn chặn đại dịch Covid-19, số ca nặng và tử vong được hạn chế ở mức thấp; các chương trình mục tiêu về y tế được thực hiện tốt. Hệ thống y tế tiếp tục được củng cố, phát triển; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên. Chính sách đối với người, gia đình có công, các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và kịp thời. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; nhiều thủ tục hành chính được cắt giảm, rút ngắn thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân... Sự nghiệp văn hoá, thông tin, thể dục - thể thao có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường, Đảng bộ Thái Bình đã thường xuyên quán triệt quan điểm, tư tưởng về phát triển kinh tế phải đi đôi với tăng cường quốc phòng, an ninh; chiến lược bảo vệ Tổ quốc, an ninh quốc gia trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, giữ vững ổn định an ninh chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Công tác xây dựng Đảng được chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, toàn diện; phương thức làm việc của các cấp uỷ, tổ chức đảng có sự chuyển biến rõ nét, phong cách, lề lối làm việc ngày càng khoa học, hiệu quả, năng lực lãnh đạo được nâng lên.

Công tác chính trị tư tưởng: đã kịp thời, thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Đặc biệt trong những năm qua, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cấp ủy, chính quyền các cấp quán triệt sâu sắc nội dung của chỉ thị, kết luận đồng thời xác định việc học tập và làm theo Bác phải bằng hành động cụ thể, thiết thực, gắn với các phong trào thi đua yêu nước và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị.

Căn cứ tình hình thực tiễn, các chi bộ, đảng bộ cơ sở chọn những mô hình hay, cách làm hiệu quả của các tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị để bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến và đăng ký với cấp ủy để theo dõi, giám sát. Ban Thường vụ cấp ủy có trách nhiệm quan tâm, theo dõi quá trình thực hiện cũng như tiêu chí phấn đấu của các điển hình tiên tiến để kịp thời đánh giá kết quả đạt được, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình. Nhiều phong trào tốt, mô hình hay được nhân rộng, lan tỏa: Phong trào hiến đất làm đường; phong trào giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai nhiều dự án trọng điểm tại huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Tiền Hải; phong trào “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” của lực lượng vũ trang tỉnh; phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy”; phong trào “Thi đua dạy tốt - học tốt”, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực của ngành Giáo dục; phong trào “Khoa điển hình làm theo lời Bác” của ngành Y tế; phong trào “Tuổi trẻ xung kích tham gia cải cách hành chính” của Đoàn thanh niên; phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” của Liên đoàn Lao động tỉnh; phong trào “Cựu chiến binh làm theo lời Bác”; mô hình biển rác thải thành tiền của Hội Phụ nữ các cấp; mô hình tự quản trật tự đô thị - an toàn giao thông, tham gia phòng chống ma túy của Hội Cựu chiến binh; mô hình lợn đất tình thương tại huyện Vũ Thư, Đông Hưng, Thành phố... Thông qua các phong trào, mô hình tiêu biểu, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học và làm theo Bác, được các cấp khen thưởng: Từ năm 2021 đến tháng 8/2024, đã phát hiện, giới thiệu và trình Thủ tướng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương tặng bằng khen cho 18 tập thể, cá nhân; tặng bằng khen của UBND tỉnh cho 51 tập thể, cá nhân; khen thưởng 237 tập thể, cá nhân ở cấp huyện cùng nhiều tập thể, cá nhân cấp cơ sở trong các đợt tổng kết công tác xây dựng đảng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" với 10 nhóm giải pháp, 154 nhiệm vụ cụ thể giao cho các ngành, địa phương. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ

chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; tổ chức bộ máy và biên chế các cơ quan trong hệ thống chính trị được sắp xếp tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Thường xuyên triển khai các biện pháp hiệu quả, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên như việc duy trì thống nhất thời gian sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ tỉnh; phân công cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ cấp huyện về dự sinh hoạt đảng tại các đảng bộ, chi bộ các xã, thị trấn; triển khai Đề án xây dựng Chi bộ kiểu mẫu; sử dụng phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử, chú trọng tính chiến đấu trong thảo luận, ban hành nghị quyết... Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng được thực hiện quyết liệt, toàn diện, nghiêm minh, kịp thời; kỷ luật, kỷ cương của Đảng được đảm bảo. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp được chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đúng quy định. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh được thành lập, đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy chế, Chỉ thị và 02 đề án về công tác dân vận tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời Luật thực hiện dân chủ cơ sở; tập trung triển khai nhiều giải pháp để cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân theo phương châm "gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân".

Công tác xây dựng chính quyền được chú trọng chỉ đạo và tổ chức triển khai đảm bảo sự trong sạch, vững mạnh và hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành. Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục đổi mới hoạt động, tăng cường công tác giám sát; nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri. UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm được chỉ đạo, thực hiện đúng kế hoạch. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số được đẩy mạnh. Công tác cải cách hành chính chuyển biến tích cực; quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo phương án "5 tại chỗ" và các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có nhiều cải tiến. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác thanh tra được duy trì nề nếp, đúng quy định; chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyển biến tích cực.

Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ; tổ chức bộ máy tiếp tục được kiện toàn tinh gọn; nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, bảo vệ quyền, lợi ích thiết thực của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Toàn tỉnh đã có trên 50 vạn người con lên đường tham gia quân đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến; trong đó có trên 52 nghìn liệt sĩ, trên 45 nghìn thương binh, bệnh binh, gần 5500 bà mẹ được truy tặng và phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng, trên 26 vạn người được tặng Huân, Huy chương kháng chiến và hàng nghìn người được công nhận người và gia đình có công với các mạng. Với những thành tích, đóng góp, hy sinh to lớn và đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ

Tổ quốc Việt Nam XHCN, Thái Bình đã vinh dự được 5 lần đón Bác về thăm; Đảng bộ, nhân dân, các lực lượng vũ trang Thái Bình đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng các danh hiệu cao quý: Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động...

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tiếp tục hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng, đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với mục tiêu: phấn đấu đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao; xây dựng đất nước Việt Nam ta ngày càng "cường thịnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc", vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Kỷ niệm 55 năm ngày Bác đi xa, ôn lại lời căn dặn của Người trong Di chúc là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức Đảng tự soi rọi lại mình; phấn đấu xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân "xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh" như di nguyện của Người. Với lòng thành kính tưởng nhớ và biết ơn những tình cảm sâu nặng, ân tình và công lao trời biển của Bác, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình nguyện tiếp tục phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng vẻ vang; nêu cao tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu; phát huy tiềm năng, thế mạnh, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng mà Đảng và Bác đã chọn, xây dựng quê hương Thái Bình ngày càng đổi mới và phát triển, sớm hiện thực hóa lời căn dặn của Người: "xây dựng Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt".